

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ DẦU GIÂY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2601 /QĐ-UBND

Dầu Giây, ngày 04 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi
Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đường tránh
ngã tư Dầu Giây, huyện Thống Nhất.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ DẦU GIÂY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai, Luật nhà ở, Luật kinh doanh Bất động sản và Luật các Tổ chức Tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ Quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Thống Nhất;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Về chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm A, nhóm B, nhóm C trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 2928/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt triển khai thực hiện Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của HĐND tỉnh đối với Dự án đường tránh ngã tư Dầu Giây, huyện Thống Nhất;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 1636 /TTr-KT ngày 31 tháng 10 năm 2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đường tránh ngã tư Dầu Giây, huyện Thống Nhất, bao gồm:

1. Phương án số 760/PA-TTPTQĐ.CNTN ngày 17 tháng 09 năm 2025 của Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Thống Nhất về việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Đường tránh ngã tư Dầu Giây. Cụ thể như sau:

- Tổng diện tích đất thu hồi: **721,8m²** đất trồng cây lâu năm (CLN)
- Tổng số trường hợp: 05 trường hợp là hộ gia đình, cá nhân.
- Phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: 03 trường hợp được hỗ trợ bằng tiền theo quy định tại Điều 109 Luật đất đai năm 2024; Điều 22 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ.

Tổng số tiền hỗ trợ, đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: **192.132.000 đồng.**

- Phương án bố trí tái định cư: Không có.
- Phương án di dời mồ mả trong phạm vi đất thu hồi: Không có.
- Phương án di chuyển các công trình hạ tầng trong phạm vi đất thu hồi: Không có.

- Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: **766.512.855 đồng** (Danh sách chi tiết tại phụ lục đính kèm).

STT	Nội dung bồi thường, hỗ trợ	Số tiền (đồng)
1	Bồi thường về đất	507.365.820
2	Hỗ trợ về công trình xây dựng	28.524.310
3	Bồi thường về cây trồng	11.850.000
4	Các khoản hỗ trợ	192.852.000
I. Tổng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:		740.592.130
II. Chi phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện BT,HT,TĐC (3,5%):		25.920.725
1	Kinh phí của TTPTQĐ CN Thống Nhất (2,975%)	22.032.616
2	Kinh phí của UBND xã Dầu Giây (0,525)	3.888.109
III. Tổng kinh phí (I+II):		766.512.855

- Tiến độ thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Thực hiện theo Điều 87 của Luật Đất đai 2024.

- Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: 12 hộ gia đình, cá nhân.

- Các nội dung khác liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Không có.

2. Phương án chi tiết số: 755/PA-TTPTQĐ.CNTN, 756/PA-TTPTQĐ.CNTN, 757/PA-TTPTQĐ.CNTN, 758/PA-TTPTQĐ.CNTN, 759/PA-TTPTQĐ.CNTN của Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Thống Nhất về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho 05 hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án Đường tránh ngã tư Dầu Giây, huyện Thống Nhất..

3. Các nội dung khác: Không có.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên liên quan:

1. Trưởng Phòng Kinh tế có trách nhiệm phổ biến, niêm yết Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Thống Nhất có trách nhiệm:

- Phối hợp với UBND xã Dầu Giây phổ biến, niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Dầu Giây và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi theo quy định.

- Gửi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định.

- Thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

3. Chủ đầu tư (Ban quản lý dự án khu vực 04) có trách nhiệm chuyển kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho Trung tâm phát triển quỹ đất Chi nhánh Thống Nhất để chi trả theo quyết định phê duyệt.

4. Phòng Kinh tế có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ, trình UBND xã ban hành Quyết định thu hồi đất đối với hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã, Trưởng Phòng Kinh tế, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Thống Nhất, Thủ trưởng các đơn vị, cơ quan, Tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND xã;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng;
- BQLDA khu vực 04;
- Lưu: VT, (PKT).



CHỦ TỊCH

Mai Văn Hiền

Dự án: Đường tránh ngã tư Dầu Giây, huyện Thống Nhất

(Kèm theo Quyết định số 2601/TT- KT ngày 4 / 11 / 2025 của UBND xã Dầu Giây)

STT	Họ và tên	Diện tích đất thu hồi (m ²)	Diện tích đất bồi thường (m ²)					Diện tích đất hỗ trợ (m ²)	Giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất (đ)	Giá trị bồi thường, hỗ trợ cây kiến trúc (đ)	Giá trị bồi thường, hỗ trợ vật nuôi	Giá trị bồi thường, hỗ trợ tài sản khác	Giá trị về các chính sách hỗ trợ (đ)	Tổng cộng giá trị bồi thường, hỗ trợ (đ)	Ghi chú	
			Nông nghiệp			Phi nông nghiệp										Đất chưa sử dụng
			Đất trồng cây lâu năm	Đất trồng hàng năm	Đất ở tại nông thôn	Đất ở tại đô thị										
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Ông Võ Tấn Hùng	191,6	191,6	-	-	-	-	-	135.215.970	-	2.640.000	-	-	50.247.000	188.102.970	
2	Ông Nguyễn Khắc Cường và bà Trần Thị Thuý	2,8	2,8	-	-	-	-	-	2.499.000	28.524.310	345.000	-	-	-	31.368.310	
3	Ông Hoàng Văn Tuyên và bà Nguyễn Thị Linh	1,9	1,9	-	-	-	-	-	1.695.750	-	-	-	-	-	1.695.750	
4	Bà Nguyễn Thị Kim Loan	92,2	92,2	-	-	-	-	-	64.558.440	-	1.320.000	-	-	24.894.000	90.772.440	
5	Bà Phan Thị Diệu Huyền	433,3	433,3	-	-	-	-	-	303.396.660	-	7.545.000	-	-	117.711.000	428.652.660	
I. Tổng cộng		721,8	721,8	0	0	0	0	0	507.365.820	28.524.310	11.850.000	0	0	192.852.000	740.592.130	
II. Chi phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện BTHTTĐC (3,5%)																
+ Kinh phí của TPTQĐ CN Thông Nhất (2,975%)																
+ Kinh phí của UBND xã Dân Giày (0,525%)																
III. Tổng cộng (I+II)																
															766.512.855	